



Trung bình

CADOR S3 LOW

CADORS3LOW

Giày bảo hộ # S3 ESD c# th#p ki#u dáng th# thao

Giày bảo hộ này có khả năng chống nước, có mũi an toàn bằng thép, đặc tính ESD và đế chống trượt SR. Tấm lót chân bằng xốp có thể tháo rời và công nghệ Airblaze đảm bảo bạn luôn tươi mới và vừa vặn suốt cả ngày với mẫu giày thấp này.

Những vật liệu cao cấp hơn	nubuck tổng hợp
lớp lót bên trong	lưới 3D
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SR, SC, chống tĩnh điện, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
trọng lượng thép	0.601 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



BLK



S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



Đ# giữa b#ng thép
Để giữ bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



mũi thép
Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



Công ngh# th#i khí
Hệ thống kiểm soát độ ẩm và nhiệt độ để mang lại sự thoải mái khi mang tối ưu bằng cách giữ cho đôi chân của bạn luôn khô ráo và thoải mái.



X# tĩnh đi#n
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa nguy cơ bắt lửa do tích điện. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



SRC
Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.

Công nghiệp n:

lĩnh vực ô tô, Biên tập, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp, hậu cần

Môi trường:

môi trường khô, môi trường ẩm ướt, Bề mặt cực mịn

Các hàng dẫn ba số trị:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhãn vệt liêu cao nubuck tăng hấp thụ nước			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.2	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	28	? 15
Lớp lót bên trong I#i 3D			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	61.1	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	490	? 20
giảm chấn đế chân			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
độ ngoài PU / PU			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	59	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.36	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.42	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.21	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.25	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	79	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	24	? 20
Độ bền thép			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	17.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	20.0	? 14

kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.